

Bản án số: 79/2025/HS-PT

Ngày: 20/01/2025

**NHÂN DANHQUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Tấn Long

Ông Phạm Tồn

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Nhị Tứ, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Đức Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 571/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Trần Trường Á về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Trường Á, sinh năm 1994, tại tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976; bị cáo có vợ là Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1994, có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đặng Đình T - Công ty L3 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 23/9/2023, anh Võ Văn L1, (sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố H, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển xe ô tô BKS 43A-105.17 chở Nguyễn Thanh B1 đến uống bia và hát Karaoke tại quán L4 thuộc tổ dân phố

H, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk cùng với anh Lê Bá L2 (*sinh năm 1991, trú tại tổ B, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh*), anh Võ Thanh H (*sinh năm 1993*) và anh Nguyễn Ngọc T1 (*sinh năm 1996*) cùng trú tại thôn C, xã H, huyện K và một số người khác.

Khi B1 đến thấy một nhóm thanh niên đang cãi nhau thì B1 vào can ngăn nên giữa B1 và L2 xảy ra mâu thuẫn nhưng được mọi người can ngăn nên L2 cùng với anh H và một số người khác lên xe ô tô BKS 70C-182.97 bỏ đi. Bị anh L2 chửi nên B1 lấy xe ô tô BKS 43A-105.17 của anh L1 đang đỗ ở trước quán điều khiển đuổi theo xe anh L2 trên tuyến Quốc lộ B. Khi đuổi đến trước trường Trung học phổ thông N1 thuộc thôn T, xã E, huyện K thì B1 vượt qua rồi chặn xe ô tô BKS 70C-182.97 lại. Lúc này, anh H xuống xe đến yêu cầu B1 xuống xe nói chuyện nhưng Bằng không xuống mà nói với anh H “Mày bình thường có tiền” rồi B1 tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy trên tuyến Quốc lộ B theo hướng về Thành phố B, còn anh H cùng với nhóm của mình chạy vào khu vực hồ E tiếp tục uống bia. Trên đường đi, B1 cho rằng xe của L2 chạy sau mình nên chạy chậm để không cho xe của L2 vượt lên, khi đến gần trường Tiểu học N2 thuộc thôn T, xã E, huyện K, Trần Trường Á (*sinh năm 1994, trú tại buôn K, xã E, huyện K*) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47C-310.57 chạy phía sau không vượt lên được nên gọi điện cho Phạm Minh H1 (*sinh năm 1995, trú tại số A đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng*) và nói “Xuống đây coi chiếc xe này chặn đường, không cho anh đi, mày xuống coi thử”. Sau đó, Á gọi cho anh vợ là anh Lê Hữu T2 (*sinh năm 1988, trú tại thôn C, xã H, huyện K*) nói “Mấy anh chạy lên coi thử sao mà cái xe này không cho đi”. Sau khi nghe điện thoại xong, Phạm Minh H1 điều khiển xe mô tô BKS 47M1-790.84 chạy đến, anh Lê Hữu T2 cùng với Đoàn Công M (*sinh năm 1986, trú tại: Ấp H, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau*) và một số người khác đi trên xe ô tô BKS 47A-300.52 cùng đến. Lúc này, Á đến nói B1 xuống xe để nói chuyện nhưng Bằng không xuống nên Á dùng tay phải nắm võ kính chắn gió cửa xe trước bên trái (cửa tài) và dùng chân phải đá một cái vào cửa xe trước bên trái xe ô tô BKS 43A-105.17, rồi kéo B1 ra nhưng không được. Cùng lúc này, H1, T2 cùng với M và một số người khác chạy đến thì B1 điều khiển xe ô tô bỏ chạy về hướng Thành phố B, nên Á và mọi người đuổi theo sau. Lúc này, H1 điều khiển xe mô tô BKS 47M1-790.84 đuổi theo xe của B1, khi đến Km 131+500 Quốc lộ B thuộc thôn T, xã E, huyện K, H1 điều khiển xe mô tô vượt lên phía trước để chặn xe của B1 lại. Thấy vậy, B1 điều khiển xe ô tô lách sang bên trái và vượt lên phía trước đầu xe mô tô của H1 rồi đánh lái ép không cho H1 vượt lên làm phần hông xe bên phải của xe ô tô BKS 43A-105.17 va chạm vào xe mô tô do H1 điều khiển, làm H1 ngã vào lề đường bên phải. Sau đó, B1 tiếp tục điều khiển xe ô tô đến Km3, Quốc lộ B thì bị bắt giữ. Hậu quả, anh Phạm Minh H1 bị thương tích nặng và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó chuyển đến điều trị tại Bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

*** Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 604 ngày 16/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Tổng tỷ lệ phần**

trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Minh H1 tại thời điểm giám định là 36%.

- Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương trên cơ thể của Phạm Minh H1 do va chạm trực tiếp với vật tày, cứng; vật tày, cứng có cạnh và vật tày diện rộng có bề mặt không bằng phẳng gây nên.

*** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 19/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện K kết luận:**

- Về phần hư hỏng của xe ô tô BKS 43A-105.17 như sau:
 - + Vết lõm bên ngoài của phần cửa xe trước bên trái, kích thước (60x35) cm: 1.500.000 đồng.
 - + Kính chắn gió của cửa xe trước bên trái bị vỡ: 2.000.000 đồng.
 - + Vết trầy xước tại tay nắm cửa sau bên phải kích thước (13x2,5) cm: 500.000 đồng.
 - + Vết lõm của ốp thân sau bên phải, kích thước (27x2) cm: 1.200.000 đồng.
 - + Vết trầy xước ở niềng bánh sau bên phải, kích thước (16x1) cm: 300.000 đồng.
 - + Phần nhựa bảo vệ đèn xi nhan sau bên phải bị vỡ, kích thước (20x10) cm: 1.700.000 đồng.
- Về phần hư hỏng của xe mô tô BKS 47M1-790.84 như sau:
 - + Gương chiếu hậu bên trái bị gãy: 70.000 đồng.
 - + Vết trầy xước tại phần nhựa bảo vệ đèn xi nhan trước bên trái, kích thước (25x8) cm: 250.000đ.
 - + Ốp nhựa bảo vệ thân xe trước bên trái: 350.000 đồng.
 - + Miếng kim loại của kệ đỡ chân trước bên phải bị móp méo: 80.000 đồng.
 - + Gác đỡ chân sau bên trái: 250.000 đồng.
 - + Vết trầy xước tại ốp nhựa bảo vệ thân xe sau bên trái, kích thước (84x26) cm: 200.000 đồng.
 - + Vết mài mòn của ốp nhựa bảo vệ lốc máy: 180.000 đồng.

Giá trị phần hư hỏng của xe ô tô BKS 43A-105.17 tại thời điểm (ngày 23/9/2023) là 7.200.000đ và giá trị phần hư hỏng của xe mô tô BKS 47M1-790.84 tại thời điểm (ngày 23/9/2023) là 1.380.000 đồng.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:** Hiện trường xảy ra vụ án là tại Km số 131+500 Quốc lộ B, đoạn qua địa phận thôn T và Quốc lộ B đoạn qua thôn T, thuộc xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do phương tiện, con người lưu thông qua lại.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:** Quá trình khám nghiệm hiện trường, CQCSĐT Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ 01 xe ô tô BKS 43A-105.17 và 01 xe mô tô BKS 47M1-790.84.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 43A-105.17 là ông Võ Bá H2, sinh năm 1964, trú Tổ D, phường A, quận S, tỉnh Đắk Lắk nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho ông Võ Bá H2 là có căn cứ.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 47M1-790.84, xác định chủ sở hữu là Trần Trường Á nên CQCSĐT Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho Trần Trường Á là phù hợp.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại là Phạm Minh H1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh B1 bồi thường số tiền 90.000.000 đồng. Hiện bị cáo chưa bồi thường khoản nào.

Đối với phần thiệt hại của xe ô tô BKS 43A -105.17 gồm: Vết trầy xước tại tay nắm cửa sau bên phải, vết lõm của ốp thân sau bên phải, vết trầy xước ở niềng bánh sau bên phải, với tổng giá trị thiệt hại là 3.700.000 đồng, chủ sở hữu là ông Võ Bá H2 không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với phần thiệt hại của xe mô tô BKS 47M1-790.84 là 1.380.000 đồng, chủ sở hữu là Trần Trường Á không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra để giải quyết.

Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố Bị cáo Trần Trường Á phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Trường Á 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt, điều luật áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thanh B1; quyết định về phân biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/9/2024 bị cáo Trần Trường Á kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Luật sư đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Trường Á và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ ngày 23/9/2023, trên tuyến Quốc lộ B, đoạn qua địa phận thôn T, xã E, huyện K xuất phát từ việc Nguyễn Thanh B1 điều khiển xe ô tô chạy chậm không cho xe của Trần Trường Á vượt nên Á đã dùng tay nắm bẻ kính xe bên tài và dùng chân đạp một cái vào cửa xe ô tô mà B1 đang điều khiển gây thiệt hại với tổng giá trị là 3.500.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xét xử Trần Trường Á phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Trường Á; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo Á là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[2.2] Bị cáo Trần Trường Á có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản nhưng tài sản thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, gia đình có công cách mạng nên cần áp dụng điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân; Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị hại, bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt là phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng .

[3] Theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Trường Á và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Trường Á 09 (Chín) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Trường Á phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Đ;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Đ;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thường